



THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KINH TẾ - XÃ HỘI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH NĂM 2025

TỐC ĐỘ TĂNG MỘT SỐ CHỈ TIÊU KINH TẾ CHỦ YẾU NĂM 2025 (SO VỚI NĂM 2024)

Tăng trưởng GRDP (có tính dầu khí) ↑ 7,53%

Tổng mức bán lẻ hàng hóa
và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ↑ 15,5%

Doanh thu vận tải ↑ 13,9%

Chỉ số giá tiêu dùng ↑ 3,92%



Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) ↑ 8,9%

Vốn đầu tư thực hiện ↑ 11,9%

Tổng thu ngân sách Nhà nước ↑ 13,4%

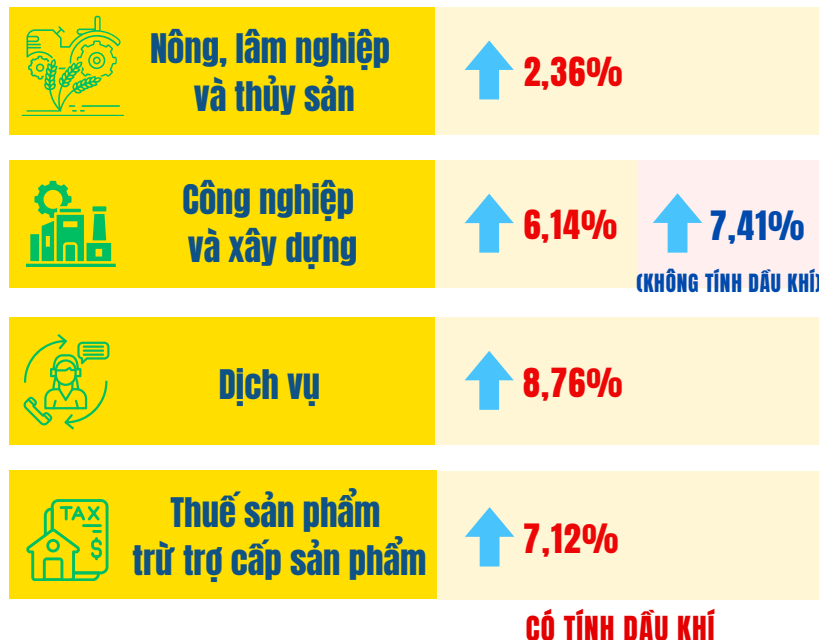
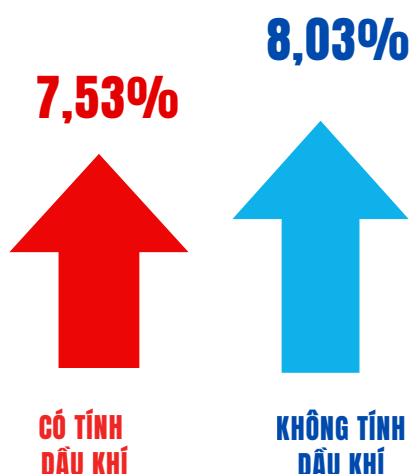
Tổng chi ngân sách địa phương ↑ 67,9%

Trị giá xuất khẩu ↑ 2,8%

Trị giá nhập khẩu ↑ 4,8%

TỔNG SẢN PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN (GRDP)

TỐC ĐỘ TĂNG GRDP



CƠ CẤU GRDP THEO KHU VỰC KINH TẾ

(CÓ TÍNH DẦU KHÍ)

THUẾ SẢN PHẨM
TRỪ TRỢ CẤP SẢN PHẨM
10,9%



NÔNG, LÂM NGHIỆP
VÀ THỦY SẢN
1,7%

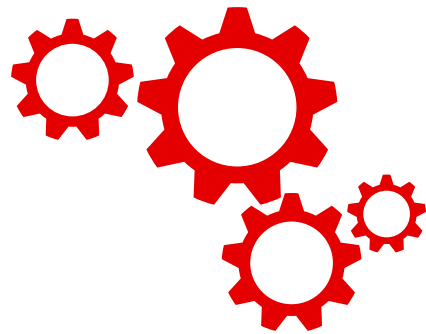


CÔNG NGHIỆP
VÀ XÂY DỰNG
35,2%



DỊCH VỤ
52,2%





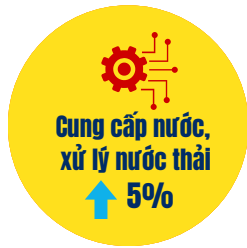
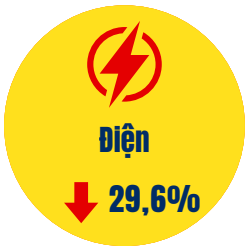
SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP



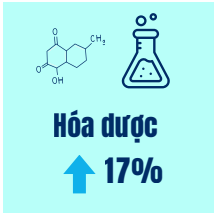
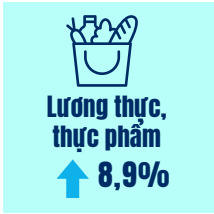
 **8,9%**

CHỈ SỐ SẢN XUẤT CÔNG NGHIỆP
(NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2024)

PHÂN THEO NGÀNH CẤP I



04 NGÀNH TRỌNG ĐIỂM

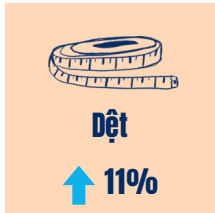
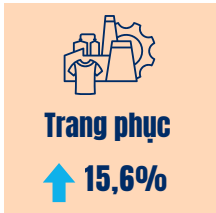


 **12,9%**



03 NGÀNH TRUYỀN THỐNG

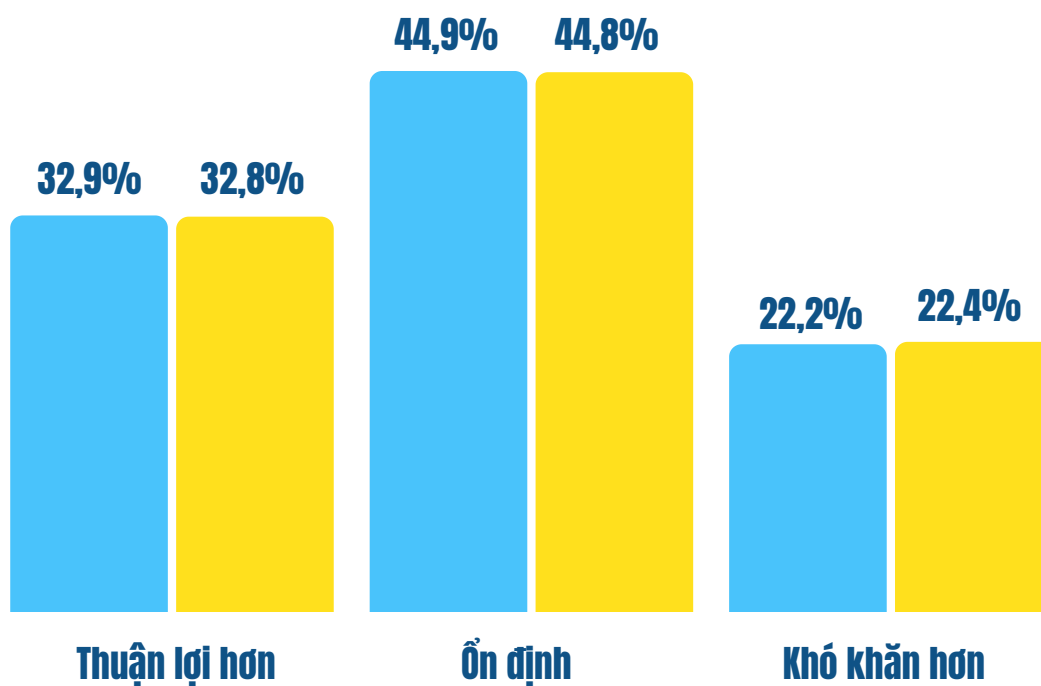
 **10,7%**



XU HƯỚNG KINH DOANH CỦA DOANH NGHIỆP NGÀNH CÔNG NGHIỆP

● Quý IV/2025 so với quý III/2025

● Dự báo quý I/2026 so với quý IV/2025



CẤP PHÉP ĐẦU TƯ TRỰC TIẾP NƯỚC NGOÀI



**Tổng vốn đầu tư nước ngoài đăng ký
trên địa bàn Thành phố**
(Từ ngày 01/01/2025 đến ngày 15/12/2025)

8.214 triệu USD

↑ 21,8%



Cấp mới

1.814 dự án

1.598 triệu USD



Điều chỉnh vốn

423 dự án

2.927 triệu USD



Góp vốn, mua cổ phần

2.640 trường hợp

3.689 triệu USD

VỐN ĐẦU TƯ THỰC HIỆN

(NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2024)

TỔNG VỐN

684.877 Tỷ đồng

↑ 11,9%

Vốn nhà nước

199.018 Tỷ đồng



41,4%

Vốn ngoài nhà nước

352.670 Tỷ đồng



0,8%

Vốn đầu tư nước ngoài

133.189 Tỷ đồng



9,9%

Khoản mục đầu tư



**Xây dựng
cơ bản**

↑ 12,2%



**Mua sắm TSCĐ
không qua XDCB**

↑ 9,9%



**Sửa chữa, nâng cấp
tài sản cố định**

↑ 12,3%



**Bổ sung
vốn lưu động**

↑ 22,8%



**Vốn đầu tư
khác**

↑ 24,5%

THU, CHI NGÂN SÁCH

(NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2024)

**TỔNG THU CÂN ĐỐI
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

773.888 TỶ ĐỒNG

↑ 13,4%

**TỔNG CHI
NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG**

258.550 TỶ ĐỒNG

↑ 67,9%



HOẠT ĐỘNG NGÂN HÀNG

(Ước tính đến ngày 31/12/2025)

TỔNG DƯ NỢ TÍN DỤNG

↑ 13,5%

**5.085
NGHÌN TỶ ĐỒNG**

TỔNG VỐN HUY ĐỘNG

↑ 11,9%

**5.172
NGHÌN TỶ ĐỒNG**



TỔNG MỨC BÁN LẺ HÀNG HÓA VÀ DOANH THU DỊCH VỤ

(NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2024)



TỔNG SỐ	
1.945.836 TỶ ĐỒNG	↑ 15,5%
Bán lẻ hàng hóa 997.126 Tỷ đồng ↑ 15,8%	Lưu trú ăn uống 228.759 Tỷ đồng ↑ 24,7%
Du lịch lữ hành 49.231 Tỷ đồng ↑ 23,7%	Dịch vụ khác 670.720 Tỷ đồng ↑ 11,7%

DOANH THU VẬN TẢI



Vận tải
hành khách

28.564 TỶ ĐỒNG
↑ 44,5%



Vận tải
hàng hóa

141.632 TỶ ĐỒNG
↑ 8%



Hỗ trợ vận tải,
bưu chính
và chuyển phát

426.549 TỶ ĐỒNG
↑ 14,3%



TỔNG SỐ
596.745 TỶ ĐỒNG ↑ 13,9%

CHỈ SỐ GIÁ TIÊU DÙNG THÁNG 12 NĂM 2025



100,21%

SO VỚI THÁNG TRƯỚC



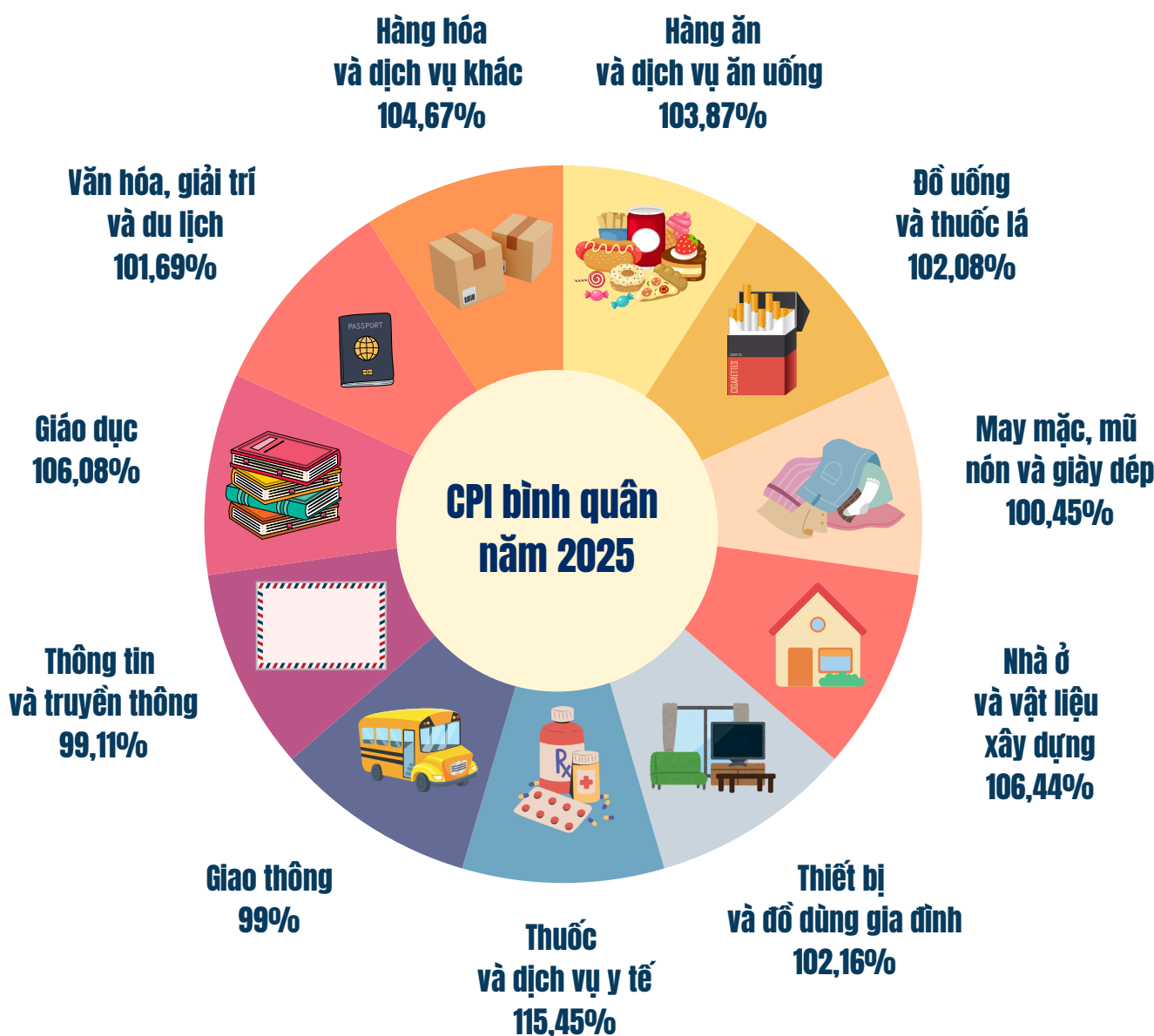
103,45%

SO VỚI CÙNG KỲ



103,92%

SO VỚI BÌNH QUÂN NĂM 2024



(NĂM 2025 SO VỚI NĂM 2024)

**Chỉ số giá vàng
145,21%**



**Chỉ số giá đô la Mỹ
103,77%**



DÂN SỐ, LAO ĐỘNG, VIỆC LÀM

**DÂN SỐ
NĂM 2025**

13.803,8
nghìn người

↑ 1,4%
SO VỚI NĂM 2024



Cơ cấu dân số theo giới tính và khu vực thành thị, nông thôn

Nam

49,2%

Thành thị

77,1%

Nữ

50,8%

Nông thôn

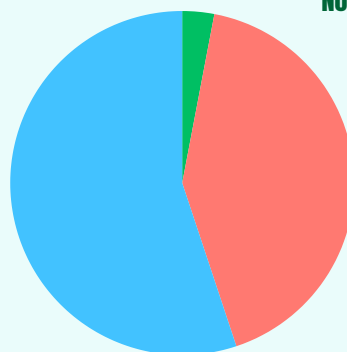
22,9%

Lao động từ 15 tuổi trở lên
đang làm việc

7.488,6
nghìn người

↑ 2,9%
SO VỚI NĂM 2024

Công nghiệp
và xây dựng
55,2%



Nông, lâm nghiệp
và thủy sản
3%

Công nghiệp
và xây dựng
41,8%

Phân theo khu vực kinh tế

Giải quyết việc làm

494.252

Lượt lao động

Tạo việc làm mới

177.047

Lao động

Chế độ bảo hiểm thất nghiệp

(Từ ngày 01/01/2025 - 30/11/2025)

194.063

Hồ sơ đề nghị
hưởng trợ cấp
thất nghiệp

185.839

Lao động
đủ điều kiện hưởng
trợ cấp thất nghiệp





THỐNG KÊ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

<https://thongkehochiminh.nso.gov.vn>